

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **128/2024/HS-ST**
Ngày 24-9-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Hưng.
2. Ông Lương Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thơ, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại Phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2024/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Lò Văn C** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 22/6/1986 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản NS, xã ML, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12, là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (Bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số: 97/QĐ-UBKTHU, ngày 09/5/2024); dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn C, sinh năm 1949 và bà Lương Thị P, sinh năm 1956; vợ Cà Thị Kh, sinh năm 1992 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 09/4/2024 đến ngày 18/4/2024, tạm giam từ ngày 18/4/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

2- Họ và tên: **Lương Văn Đ** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 08/10/1988 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản NT, xã ML, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn U (đã chết) và bà Tòng Thị H, sinh năm 1953; vợ Lò Thị H (tên gọi khác: Lò Thị H), sinh năm 1987 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: 01 tiền án: Ngày 26/5/2020, Lương Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s, i Khoản 1, Điều 51, Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự xử phạt 08 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại ông Lò Văn Hón 2.700.000đ. Ngày 27/10/2020 bị can chấp hành xong án phạt tù, đến nay chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự cho bị hại nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 09/4/2024 đến ngày 18/4/2024, tạm giam từ ngày 18/4/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lương Văn Đ, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Bản NT, xã ML, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C:*

Bà **Cao Thị Bình** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn Đ:

Ông **Nguyễn Đình Thắng** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 09/4/2024, Lò Văn C đang ở nhà thì có Lương Văn Đ trú tại bản Na Ten, xã ML, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên đi xe máy biển kiểm soát 27B1 - 443.36 đến. Lương Văn Đ hỏi Coi còn Heroine không, Coi trả lời hết rồi và rủ đi mua ma túy, mua được thì cùng nhau sử dụng, Điện đồng ý. Sau đó Coi điều khiển xe máy của Điện chở Điện đi đến bản Tư Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để mua ma túy về sử dụng. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến bản Tư Làng, Coi dừng xe ở đường thì nhìn thấy một người đàn ông đang đi trên đồi xuống nên bảo Điện đứng chờ ở xe, Coi đến gặp và mua được của một người đàn ông giới thiệu tên Sênh 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói Heroine khối lượng 5,47 gam và 01 gói có 24 viên Methamphetamine khối lượng 2,14 gam đều được gói bằng nilon màu trắng. Sau khi nhận được ma túy Lò Văn C quay lại chỗ Điện và đưa gói ma túy cho Điện cầm rồi điều khiển xe máy chở Điện đi về. Hồi 13 giờ 30 phút ngày cùng ngày, khi Coi và Điện đi xe đến khu vực bản Nà Muông, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 02 gói nilon màu trắng, trong đó 01 gói chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine và 01 gói chứa 24 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên nén đều có ký hiệu WY nghi Methamphetamine và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMHA SIRIUS, màu đỏ, đen, số máy: 5C6K259357, số khung: RLCS5C6K0GY25924, biển kiểm soát 27B1-443.36, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết kỹ thuật bên trong xe (Kèm theo chìa khóa).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và niêm phong lại vật chứng gửi giám định và niêm phong lại đồ vật tài liệu hồi 19 giờ 05 phút, ngày 09/4/2024 xác định:

- Số chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Lò Văn C, Lường Văn Đ có khối lượng 5,47 gam (được ký hiệu VC1);

- Tổng số 24 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên nén đều có ký hiệu “WY” nghi là Methamphetamine có khối lượng 2,14 gam (được ký hiệu VC2).

Tại bản kết luận giám định số: 685/KL-KTHS ngày 17/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò Văn C, Lường Văn Đ có ký hiệu, khối lượng VC1: 5,47 gam là chất ma túy: Loại Heroine; VC2: 2,14 gam là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã điều tra xác minh, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu YAMHA SIRIUS, màu đỏ, đen, số máy: 5C6K259357, số khung: RLCS5C6K0GY25924, biển kiểm soát 27B1-443.36, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết kỹ thuật bên trong xe (Kèm theo chìa khoá) mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông tạm giữ của Lường Văn Đ là tài sản hợp pháp của anh Lường Văn Đ, anh Lường Văn Đ có đơn xin lại chiếc xe có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 731/QĐ-ĐTTH ngày 26/7/2024 trả lại 01 chiếc xe máy trên cho anh Lường Văn Đ.

Quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lường Văn Đ có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMHA SIRIUS, màu đỏ, đen, số máy: 5C6K259357, số khung: RLCS5C6K0GY25924, biển kiểm soát 27B1-443.36, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết kỹ thuật bên trong xe (Kèm theo chìa khoá) mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông tạm giữ của Lường Văn Đ là tài sản hợp pháp của anh, chiếc xe anh mua năm 2016 với giá 20.000.000đ và xe đăng ký đứng tên anh, số tiền dùng mua xe là do anh đi làm thuê mà có. Việc Lường Văn Đ em trai anh lấy xe dùng làm phương tiện phạm tội anh không biết, nên làm đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông trả lại chiếc xe cho anh.

Bản Cáo trạng số: 99/CT-VKSĐBĐ ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Đ về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm n Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Điện Biên Đông giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Đ cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm n Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lương Văn Đ từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm n Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 08 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 5,4 gam Heroine và 1,93 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nilon màu trắng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Miễn án phí hình sự cho các bị cáo Lò Văn C, Lương Văn Đ.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lò Văn C để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lương Văn Đ: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lương Văn Đ để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lương Văn Đ. Hội đồng xét xử xét thấy, sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét về hành vi của các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Đ bị truy tố thấy rằng:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 09/4/2024, tại khu vực bản Nà Muông, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang Lò Văn C, Lường Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 5,47 gam Heroine và 2,14 gam Methamphetamine, mục đích để cùng nhau sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng truy tố. Các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Đ tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine đều được quy định trong Điểm n Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/8/2018 của Chính phủ thì khối lượng của các chất ma túy bị cáo tàng trữ là 7,61 gam (5,47 gam Heroine + 2,14 gam Methamphetamine = 7,61 gam). Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Đ tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại Điểm n Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Đ đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm n Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điểm n Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.*

...n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;”

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, không có tính tổ chức, Lò Văn C, Lường Văn Đ đều là người thực hành, Lò Văn C là người khởi xướng. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Mường Luân nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của các bị cáo phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Lò Văn C chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình, bố để bị cáo là ông Lò Văn Cu được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa là phù hợp theo quy định của pháp luật. Bị cáo Lương Văn Đ ngày 26/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s, i Khoản 1, Điều 51, Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự xử phạt 08 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại ông Lò Văn H 2.700.000 đồng. Ngày 27/10/2020 bị can chấp hành xong án phạt tù, đến nay chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự cho bị hại nên chưa được xóa án tích. Do vậy, đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích tại Bản án số: 22/2020/HS-ST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Như vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “*Tái phạm*” theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, những người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa những người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo Lò Văn C, Lương Văn Đ. Tuy nhiên, HĐXX thấy đề nghị của những người bào chữa là không tương xứng với hành vi của các bị cáo. Bởi lẽ, các bị cáo Lò Văn C, Lương Văn Đ tàng trữ 5,47 gam Heroine và 2,14 gam Methamphetamine. Do vậy, HĐXX không chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp các bị cáo làm nông nghiệp, là những đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, những người bào chữa là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 5,4 gam Heroine và 1,93 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cất lưu hành, 03 mảnh nilon màu trắng là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử lý vật chứng số: 731/QĐ-ĐTTH ngày 26/7/2024 trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMHA SIRIUS, màu đỏ, đen, số máy: 5C6K259357, số khung: RLCS5C6K0GY25925, biển kiểm soát 27B1-443.36, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết kỹ thuật bên trong xe (Kèm theo chìa khoá) cho anh Lương Văn Đ, sinh năm 1984, trú tại bản Na Ten, xã ML, huyện ĐBD.

[8]. Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên Sênh khoảng 40 tuổi, trú tại bản Tư Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo lời khai của bị cáo Lò Văn C là người đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp, xác minh tại bản Tư Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu có hai người tên Sênh là: Giàng A Sênh, sinh năm 2000 và Giàng A Sênh, sinh năm 1991. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã cho bị cáo Lò Văn C nhận dạng qua ảnh. Kết quả nhận dạng trong hai người trên không có ai là người bán ma túy cho bị cáo. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông không có căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-443.36 là vật chứng của vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã lấy lời khai làm rõ chiếc xe máy trên là của anh Lương Văn Đ, sinh năm 1984, trú tại bản Na Ten, xã ML, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên. Khi Lương Văn Đ dùng chiếc xe máy để đi mua ma túy anh Đức không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại vật chứng chiếc xe máy trên cho anh Lương Văn Đ. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Tại phiên toà các bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì đang cư trú nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm n Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lương Văn Đ** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

- Xử phạt bị cáo **Lương Văn Đ** 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 09/4/2024).

2. Căn cứ vào Điểm n Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lò Văn C** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

- Xử phạt bị cáo **Lò Văn C** 05 (năm) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 09/4/2024).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 5,4 gam Heroine và 1,93 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 03 mảnh nilon màu trắng.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 28/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lương Văn Đ, Lò Văn C.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/9/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THATA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Những người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Xuân Hồng

Nguyễn Thị Hường

Nguyễn Thanh Giang

